

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày: 03-02-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Quý – Ông Đinh Trọng Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đ– Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ– Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ– tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 01 năm 2021; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐ-HPT ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với:

*** Bị cáo Mai Thị Thúy H**, sinh ngày: 08/3/1992; tại: Lâm Đồng; Nơi đăng ký NKTT: Thôn A, xã A1, huyện A2, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1972; Chồng: Nguyễn Hữu Đ1, sinh năm: 1986: Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2020 đến ngày 04/8/2020, sau đó bị khởi tố và được thay đổi biện pháp ngăn chặn do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi đến nay. “*Có mặt*”.

*** Những người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn H1, sinh năm: 1995

Hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. “*Có mặt*”.

2. Anh Nguyễn Hồng K, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Vắng mặt*”.

2. Anh K' B, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 29/7/2020, Công an huyện Đ phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Mai Thị Thúy H ở tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ nên tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Mai Thị Thúy H, Hoàng Văn H1 và Nguyễn Hồng K đang ngồi ở bàn gỗ sử dụng ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ trên mặt bàn gỗ 01 (một) gói nylon được hàn kín bốn cạnh, bên trong gói nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa đã bị nén, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có đục hai lỗ tròn đường kính 01^{cm}, một lỗ gắn ống nhựa dài 25^{cm}, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong thành hình chữ “J”, phần đầu ống thủy tinh dạng bầu, bên trong bầu có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Sau đó, Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Mai Thị Thúy H phát hiện và thu giữ:

- Số tiền mặt 169.000đ (*một trăm sáu mươi chín ngàn đồng*) và 01 (một) bình xịt hơi cay hình trụ, màu xanh, nắp bình màu đen, trên bình có in chữ “NATO”, cao 11,5^{cm}, trong góc bên phải phòng khách.

- 01 (một) chiếc roi điện màu đen không rõ nhãn hiệu bỏ trong ngăn tủ đầu giường đặt trong phòng ngủ số 2;

* Dưới gầm giường phòng ngủ số 2 có:

- 01 (một) chiếc roi điện hình trụ, màu đỏ không rõ nhãn hiệu dài 11^{cm}, đường kính 02^{cm} và 01 (một) bình xịt hơi cay hình trụ, dài 11,5^{cm}, màu xanh, nắp bình màu đen, trên bình có in chữ “NATO”.

- 01 (một) thanh dao bằng kim loại màu đen, đầu nhọn, dao dài 78^{cm}, bản dao rộng 06cm;

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, chuôi dao bằng gỗ màu cánh gián, dao dài 58,8^{cm}, bản dao rộng nhất là 03cm; đầu dao nhọn;

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ, chuôi dao bằng gỗ, đầu nhọn, dao dài 36^{cm}, bản dao rộng nhất là 03^{cm}; đầu dao nhọn

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ, chuôi dao bằng gỗ màu nâu, dao dài 32,5^{cm}, bản dao rộng nhất là 02^{cm}, đầu dao nhọn.

- 01 (một) chiếc roi điện hình trụ, màu đỏ không rõ nhãn hiệu dài 11^{cm}, đường kính 02^{cm};

- Số tiền mặt 800.000đ (*tám trăm ngàn đồng*) thu giữ trên người Mai Thị Thúy H và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, model MRD-LX2,

- Tại khu vực phía sau của ngôi nhà, cách lỗ thoát nước hình chữ nhật kích thước 11cm x 21cm phát hiện một túi nhựa hình chữ nhật màu vàng, có khoá kéo, kích thước 05^{cm} x 07^{cm}, bên trong có 10 (*mười*) gói nylon được hàn kín bốn cạnh, các gói nylon có các kích thước cụ thể gồm: 07 (*bảy*) gói nylon có kích thước 01^{cm} x 03^{cm}; 02 (*hai*) gói nylon có kích thước 1,5^{cm} x 03^{cm} và 01 (*một*) gói nylon có kích thước 04^{cm} x 4,7^{cm}, bên trong các gói nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy cách miệng cống thoát nước của phòng tắm, vệ sinh 40cm.

Ngoài ra còn phát hiện, thu giữ 01 thẻ ATM số thẻ 9704151539369240 mang tên Mai Thị Thúy H và 01 thẻ ATM số thẻ 9704151538686990 mang tên Nguyễn Văn C đều của Ngân hàng Viettinbank.

Quá trình điều tra xác định, vào sáng ngày 29/7/2020, K' B, Hoàng Văn H1 và Nguyễn Hồng K lần lượt đến nhà của H chơi và được H cho sử dụng ma túy chung với H, sau đó K' B về nhà. Đến khoảng 14h cùng ngày, K hỏi H “chị còn đồ không lấy một ít ra chơi” (*ý hỏi còn ma túy không*) thì H không nói gì mà lấy từ trong túi quần ra 01 chiếc túi (dạng ví) màu vàng có khoá kéo, kích thước 05^{cm} x 07^{cm} rồi lấy ra 01 (*một*) gói nylon có chứa ma túy đưa cho K. K cầm gói nylon do H đưa rồi dùng kéo có sẵn trên bàn cắt, đồ một ít ma túy vào “nồi” rồi dùng bật lửa hàn gói nylon lại và để trên mặt bàn gỗ. Sau đó, H, H1 và K tiếp tục cùng nhau sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang. H1 và K bị bắt giữ tại chỗ, còn H bỏ chạy xuống khu vực phòng tắm rồi đứng núp vào cánh cửa gỗ dưới nhà tắm thì bị phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét khẩn cấp, thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định.

Ngày 30/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trưng cầu giám định đối với các chất nghi là ma túy đã thu giữ trong quá trình bắt quả tang, khám xét khẩn cấp chỗ ở của H. Tại Kết luận giám định số 3971/C09B ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Gói tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0737 gam, loại Methamphetamine; gói tinh thể màu trắng đựng trong 10 gói nylon hàn kín (*01 gói lớn và 09 gói nhỏ*) được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, tổng khối lượng: 4,5795 gam, loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống thủy tinh (*dạng bầu*) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0886 gam, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, truy tố Mai Thị Thúy H không thừa nhận sở ma túy trong túi nhựa hình chữ nhật màu vàng, có khoá kéo, kích thước 05^{cm} x 07^{cm}, bên trong có 07 (*bảy*) gói nylon có kích thước 01^{cm} x 03^{cm}; 02 (*hai*) gói nylon có kích thước 1,5^{cm} x 03^{cm} và 01 (*một*) gói nylon có kích thước 04^{cm} x 4,7^{cm}, bên trong các gói nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng được thu giữ tại khu vực phía sau của ngôi nhà, cách miệng cống thoát nước của phòng tắm, vệ sinh 40cm là của H và sở ma túy thu giữ khi bắt quả tang là do K

đưa tiền cho H mua. Tuy nhiên quá trình điều tra, kết quả lấy lời khai, thực nghiệm điều tra, nhận dạng đồ vật, tài liệu,... có đủ cơ sở xác định toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nơi ở là của Mai Thị Thúy H. Do đó, Mai Thị Thúy H phải chịu trách nhiệm với toàn bộ số ma túy đã được thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSĐT ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Mai Thị Thúy H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Thị Thúy H từ 36 (*Ba mươi sáu*) tháng đến 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù, nhưng được trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận số ma túy trong túi nhựa hình chữ nhật màu vàng, có khoá kéo, kích thước 05^{cm} x 07^{cm}, bên trong có 07 (bảy) gói nylon có kích thước 01^{cm} x 03^{cm}; 02 (hai) gói nylon có kích thước 1,5^{cm} x 03^{cm} và 01 (một) gói nylon có kích thước 04^{cm} x 4,7^{cm}, bên trong các gói nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng được thu giữ tại khu vực phía sau của ngôi nhà, cách miệng cống thoát nước của phòng tắm, vệ sinh 40cm là của bị cáo và số ma túy thu giữ khi bắt quả tang là do K đưa tiền cho bị cáo mua. Bị cáo nói lời sau cùng: không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Mai Thị Thúy H, Hoàng Văn H1, Nguyễn Hồng K, K'B là những người nghiện ma túy tổng hợp. Ngày 29/7/2020, H1 và K đến nhà của Mai Thị Thúy H ở tổ dân phố B, thị trấn Đ chơi thì được H cho sử dụng chung số ma túy có sẵn trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khi hết ma túy, H tiếp tục lấy trong chiếc ví màu vàng kích thước 5cm x 7cm ở trong túi quần ra và lấy ra 01 bọc nilon bên trong có

ma túy đã đưa cho K, K dùng kéo cắt mép bịch nylon ra, đổ vào trong “nồi” một ít rồi lấy quẹt hàn miệng túi lại và để trên bàn gỗ. H, H1, K tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Đphát hiện, bắt quả tang, khám xét khẩn cấp. Theo kết quả giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định 01 (một) gói nylon thu giữ trên mặt bàn gỗ có chứa 0,0737 gam, loại Methamphetamine, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong ống thủy tinh (dạng bầu) có chứa 0,0886 gam, loại Methamphetamine. Đối với 10 gói nylon (gồm 01 gói lớn và 09 gói nhỏ) phát hiện, thu giữ trong chiếc ví màu vàng kích thước 05^{cm} x 07^{cm} nằm sau lỗ thoát nước của phòng tắm, có khối lượng: 4,5795 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ qua bắt quả tang, khám xét tại khu vực nhà ở của H là 4,7418 gam loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận số ma túy trong túi nhựa hình chữ nhật màu vàng, có khoá kéo, kích thước 05^{cm} x 07^{cm}, bên trong có 07 (bảy) gói nylon có kích thước 01^{cm} x 03^{cm}; 02 (hai) gói nylon có kích thước 1,5^{cm} x 03^{cm} và 01 (một) gói nylon có kích thước 04^{cm} x 4,7^{cm}, bên trong các gói nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng được thu giữ tại khu vực phía sau của ngôi nhà, cách miệng cống thoát nước của phòng tắm, vệ sinh 40cm là của bị cáo và số ma túy thu giữ khi bắt quả tang là do K đưa tiền cho bị cáo mua. Tuy nhiên quá trình điều tra, kết quả lấy lời khai, thực nghiệm điều tra, nhận dạng đồ vật, tài liệu,... tại phiên tòa người làm chứng H1 khẳng định bị cáo H đưa ma túy cho K để K cắt ra bỏ vào ống thủy tinh để sử dụng chung, lời khai của K có trong hồ sơ thể hiện không đưa tiền cho bị cáo H, khi Công an vào nhà bắt thì bị cáo chạy ra phía sau nhà tắm, trong khi căn nhà bị cáo thuê do bị cáo sử dụng riêng. Vì vậy có đủ cơ sở xác định toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét tại nơi ở là của bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm với toàn bộ số ma túy đã được thu giữ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Mai Thị Thúy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và nhiều loại tội phạm nói chung. Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy gây ra là nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng tuy nhiên bị cáo bất chấp pháp luật nghiêm cấm, cố tình mua ma túy để sử dụng. Hiện nay tình trạng sử dụng ma túy ngày càng gia tăng trên địa bàn huyện Đvà bản thân bị cáo cũng đang bị nghiện ma túy, do vậy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã không thành khẩn khai báo, quanh co chối tội nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo vì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới ba mươi sáu tháng. Do bị cáo không có

nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

[4] Đối với người tên Lê Văn N1, trú tại xã M, huyện Đ mà H khai là người bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Ngọc đã bỏ đi khỏi địa phương, không biết ở đâu nên tách ra, tiếp tục xác minh xử lý khi có căn cứ do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình điều tra xác định: K'B, Hoàng Văn H1, Nguyễn Hồng K là những người nghiện ma túy nên khi đến nhà H thấy có ma túy trên bàn thì cùng tham gia sử dụng, sau đó K hỏi còn ma túy không thì được H đưa cho, K không phải trả tiền và H không có hành vi rủ rê, lôi kéo K' B, H1 và K sử dụng ma túy. Do đó, không có đủ căn cứ để xác định H có hành vi tổ chức, rủ rê, lôi kéo sử dụng trái phép chất ma túy. Còn đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của K' B, H1, K, Công an huyện Đ đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì đựng mẫu vật chứng hoàn lại sau giám định 4,2978g Methamphetamine được niêm, có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì đã niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ bên trong có 01 (một) túi nhựa hình chữ nhật, màu vàng, có khóa kéo, kích thước 05cm x 07cm.

- 01 (một) phong bì đã niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ bên trong có bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa đã bị nén, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có đục hai lỗ tròn đường kính 01cm, một lỗ gắn ống nhựa dài 25cm, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong thành hình chữ “J”, phần đầu ống thủy tinh dạng bầu.

Xét thấy, các vật chứng trên là vật chứng cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy, các vật chứng sau không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, model MRD-LX2, góc trái phía trên màn hình có nhiều vết nứt. Số tiền mặt 969.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét.

Đối với các vật chứng gồm: 02 (hai) chiếc roi điện, 01 (một) bình xịt hơi cay; 01 (một) thanh dao bằng kim loại màu đen; 03 (ba) con dao bằng kim loại màu trắng, tại Kết luận giám định số 1932/GĐ-PC09 ngày 04/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định các vật chứng trên có tính năng, tác dụng như công cụ hỗ trợ nhưng không phải là công cụ hỗ trợ (*không nằm trong Phụ lục II, Danh mục công cụ hỗ*

trợ kèm theo Thông tư số 16/TT-BCA ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ). H khai mục đích mua bình xịt hơi cay về để phòng thân, còn đối với số roi điện, dao, ... không phải của H và quá trình điều tra không xác định được số hung khí này có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã chuyển hành vi này để xử lý hành chính đối với Mai Thị Thúy H theo quy định do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thị Thúy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249. Xử phạt bị cáo Mai Thị Thúy H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 29/7/2020 đến ngày 04/8/2020 (09 ngày). Như vậy bị cáo còn phải chấp hành 35 (Ba mươi lăm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì đựng mẫu vật chứng hoàn lại sau giám định 4,2978g Methamphetamine được niêm, có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì đã niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đben trong có 01 (một) túi nhựa hình chữ nhật, màu vàng, có khóa kéo, kích thước 05cm x 07cm.

- 01 (một) phong bì đã niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đben trong có bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa đã bị nén, nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có đục hai lỗ tròn đường kính 01cm, một lỗ gắn ống nhựa dài 25cm, một lỗ gắn ống thủy tinh được uốn cong thành hình chữ “J”, phần đầu ống thủy tinh dạng bầu.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Mai Thị Thúy H:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, model MRD-LX2, góc trái phía trên màn hình có nhiều vết nứt;

- + Số tiền mặt 969.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét.

Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/12/2020. Đối với số tiền 969.000 đồng (Chín trăm sáu mươi chín ngàn đồng) trên hiện đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ số: 3949.0.1098084.00000 mở tại Kho bạc Nhà nước

huyện Đ theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 28/12/2020. Tiếp tục tạm giữ số tiền tiền 969.000 đồng (*Chín trăm sáu mươi chín ngàn đồng*) để đảm bảo cho việc thi hành án phần án phí.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Thị Thúy H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Lê Tiến Dũng

